

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 02/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Cao Thị Thu Nga

Ông: Đinh Thế Hiển

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà—Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MH1, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/. Bị cáo: Hồ M (Tên gọi khác: KH4), sinh ngày: 25 tháng 6 năm 1994 tại: Xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Bru – Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: KH4; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ L1, sinh năm 1957 và bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1963; có vợ là Hồ Thị P, sinh năm 1990 và 03 người con; tiền sự: KH4; tiền án: KH4. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

2/. Bị cáo: Hồ T2 (Tên gọi khác: KH4), sinh ngày: 18 tháng 9 năm 1999 tại: Huyện MH1, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Bru – Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: KH4; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Kh, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị T2, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền sự: KH4; tiền án: KH4. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/3/2023 cho đến nay, có mặt.

3/. Bị cáo: Hồ L3 (Tên gọi khác: KH4), sinh ngày: 14 tháng 4 năm 1994 tại: Xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Bru – Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: KH4; quốc tịch: Việt Nam; KH4 xác Đ1 được cha, con bà Hồ Thị Xoóc, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền sự: KH4; tiền án: KH4. (Nhân thân: Ngày 22/4/2015 bị Công an huyện MH1 xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “ Cố ý gây thương tích”, đã nộp phạt. Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện MH1 xử phạt 12 tháng tù về tội “ Cuồng đoạt tài sản”, chấp hành án xong ngày 30/9/2017). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

4/. Bị cáo: Hồ H4 (Tên gọi khác: KH4), sinh ngày: 20 tháng 7 năm 1999 tại: Huyện MH1, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Bản La Trọng 1, xã Trọng Hóa, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Bru – Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: KH4; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Kha, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị Tha, sinh năm 1964; có vợ là Hồ Thị V, sinh năm 2003 và 01 người con; tiền sự: KH4; tiền án: KH4. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/3/2023 cho đến nay, có mặt.

5/. Bị cáo: Hồ Ph5 (Tên gọi khác: KH4), sinh ngày: 14 tháng 12 năm 1999 tại: Huyện MH1, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Bru – Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: KH4; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thao, sinh năm 1975 và bà Hồ Thị Thạch, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền sự: KH4; tiền án: KH4. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ M và Hồ L3: Ông Hoàng Khắc C – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Hồ Thị V – sinh năm 2003 (có mặt)

Địa chỉ: Bản La Trọng 1, xã Trọng Hóa, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình.

- Người làm chứng:

Anh Hồ Q – sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, tỉnh Quảng Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 13/01/2023, tại quán Đình Xuân H2 ở bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, các đối tượng gồm : Hồ M, Hồ L3, Hồ T2, Hồ H4, Hồ Ph5 và Hồ Q ngồi uống bia với nhau. Trong lúc uống bia Hồ M nói ai có tiền góp đi mua ma túy về sử dụng nhưng KH4 có ai lên tiếng trả lời. Hồ M đưa ra 500.000 đồng,

sau đó M hỏi T2 có tiền KH4 nên T2 đưa cho M 400.000 đồng. M cầm tất cả 900.000 đồng đưa cho L3 đi mua ma túy. L3 ra ngoài gọi điện sau đó đi vào chỗ mọi người đang ngồi uống bia nói có chỗ mua ma túy rồi, nên Hồ H4 lấy xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 15107 chở Hồ L3 đi mua. Khi đi đến cách cầu Bãi Dinh gần khoảng 50 mét thì H4 dừng xe lại, có một thanh niên đi đến (L3 khai người đó tên Phú), L3 đưa cho Phú 900.000 đồng, thì Phú đưa cho L3 một gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy. Sau đó H4 điều khiển xe chở L3 về lại quán H2, L3 nói có hàng rồi thì mọi người hẹn nhau xuống Đài tưởng niệm Cha Quang để sử dụng. Hồ Ph5 điều khiển xe mô tô chở Hồ M, Hồ L3, Hồ T2 đi trước sau đó quay về chở Hồ Q, còn Hồ H4 đi xe một mình. Khi đến Đài tưởng niệm Cha Quang thuộc bản Y Leng, xã DH, Hồ L3 mở gói giấy bao bạc ra thì thấy có 8 viên ma túy, Hồ M lấy 01 viên bỏ vào túi quần, sau đó Hồ L3 sử dụng chai nhựa có sẵn tại Đài tưởng niệm để chế thành dụng cụ sử dụng ma túy bằng cách khoét một lỗ nhỏ ở trên thân chai, rồi Hồ T2 đưa cho L3 một tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng để chế thành ống hút gắn vào lỗ khoét trên thân chai, tiếp theo L3 và Hồ Ph5 sử dụng giấy bao bạc trong bao thuốc lá chế thành máng sử dụng ma túy. Sau đó tất cả 6 người cùng sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng thì Hồ H4 và Hồ Q về trước, còn lại 4 người ngồi sử dụng đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng tuần tra Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Cha Lo phát hiện, Hồ T2 bỏ chạy đồng thời lấy chai nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy) vứt xuống khe suối. Lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện trong túi quần dài bên phải Hồ M đang mặc có 01 gói giấy bạc nhỏ màu vàng nhạt, bên trong có chứa một viên nén hình tròn dạng thuốc T2 được màu hồng, trên mỗi mặt có ký hiệu “WY”, tiếp tục kiểm tra, phát hiện trên nền đất tại vị trí các đối tượng ngồi có một gói giấy bạc nhỏ màu vàng nhạt, bên trong có chứa một viên nén hình tròn dạng thuốc T2 được màu hồng, trên mỗi mặt có ký hiệu “WY”. Hồ M khai một gói giấy bạc nhỏ màu vàng nhạt là của M đang cầm trên tay, khi thấy lực lượng chức năng thì M thả xuống đất. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ M, tạm giữ vật chứng, tiến hành niêm phong tang vật (mẫu ký hiệu A).

Tại bản Kết luận giám Đ1 số 65/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám Đ1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,193g.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị Đ1 số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

- Số ma túy sau giám Đ1 và toàn bộ bao gói được bỏ trong một phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “65/KL – KTHS” được niêm phong bằng các chữ ký của ông Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Nguyễn Ngọc Sơn, Võ Văn Tùng và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

- 02 mảnh giấy bạc màu vàng nhạt được dùng để gói ma túy;

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh nhạt, bên trong gắn sim số 0829400257; số IMEI1: 867251056225601; số IMEI2: 867251056225619. Điện thoại đã qua sử dụng, KH4 kiểm tra chất lượng bên trong;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNERX, màu đen vàng đồng, BKS 73C1 -151.07. Xe đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 18/CT-VKSMH ngày 21/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết Đ1 truy tố các bị cáo Hồ M, Hồ T2, Hồ L3, Hồ H4 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy Đ1 tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy Đ1 tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Hồ Ph5 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy Đ1 tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết Đ1 truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ M từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ M từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 55 bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với Hồ M.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ T2 từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ T2 từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 55 bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với Hồ T2.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ L3 từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ L3 từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 55 bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với Hồ L3.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ H4 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ H4 từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 55 bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với Hồ H4.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Ph5 từ 24 đến 30 tháng tù.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết Đ1tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện MH1, Viện kiểm sát huyện MH1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ1của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo KH4 có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ1của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Đ1tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo: Chiều ngày 13/01/2023, tại bản Y Leng, xã DH, huyện MH1, các bị cáo Hồ M, Hồ T2 có hành vi góp tiền, Hồ L3 và Hồ H4 là người trực tiếp đi mua ma túy, Hồ Ph5 là người tham gia chế tạo công cụ sử dụng ma túy, rồi tất cả Hồ M, Hồ T2, Hồ L3, Hồ H4, Hồ Ph5 cùng nhau sử dụng ma túy và cho Hồ Q cùng sử dụng thì bị bắt quả tang, tạm giữ vật chứng. Kết quả giám Đ1kết luận: 02 viên nén hình tròn dạng thuốc T2 được màu hồng thu tại hiện trường là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,193g.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Hồ M, Hồ T2, Hồ L3, Hồ H4 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy Đ1tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy Đ1tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Hồ Ph5 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy Đ1tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn Hồ M là

người khởi xướng để mua ma túy sử dụng và trực tiếp góp tiền để đi mua ma túy. Hồ T2 là người góp tiền và trực tiếp cùng với các bị cáo khác chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy. Hồ L3 là người gọi hỏi mua ma túy và cùng với Hồ H4 đi mua ma túy và chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy, bị cáo Hồ L3 là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích và từng bị Tòa án xử phạt 12 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản. Hồ H4 là người trực tiếp cùng với Hồ L3 đi mua ma túy và chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy. Hồ Ph5 là người tích cực chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy do đó Hội đồng xét xử cân nhắc hành vi của các bị cáo để đưa ra một mức hình phạt tương xứng để cho các bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Các bị cáo Hồ M, Hồ T2, Hồ Ph5 và Hồ Hồng có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng.

Bị cáo Hồ L3 có nhân thân xấu (Ngày 22/4/2015 bị Công an huyện MH1 xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “ Cố ý gây thương tích”, đã nộp phạt. Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện MH1 xử phạt 12 tháng tù về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành án xong ngày 30/9/2017)

Tình tiết tăng nặng: KH4 có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy Đ1 tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cho bị cáo cải tạo trở thành người có ích trong xã hội. Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo đã thấy được lỗi lầm của mình nên Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước.

[6] Vật chứng vụ án:

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNERX, màu đen vàng đồng, BKS 73C1 -151.07. Xe đã qua sử dụng. Đây là tài sản chung của vợ chồng Hồ H4 và chị Hồ Thị V. Việc Hồ H4 sử dụng xe chở Hồ L3 đi mua ma túy chị V KH4 biết. Ngày 16/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MH1 đã quyết Đ1 xử lý vật chứng, trả cho chị Hồ Thị V. Việc xử lý vật chứng này là đúng quy Đ1 của pháp luật nên KH4 xem xét.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy sau giám Đ1 và toàn bộ bao gói được bỏ trong một phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “65/KL – KTHS” được niêm phong bằng các chữ ký của ông Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Nguyễn Ngọc Sơn, Võ Văn Tùng và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán

băng dính trong suốt; 02 mảnh giấy bạc màu vàng nhạt được dùng để gói ma túy;

01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh nhạt, bên trong gắn sim số 0829400257; số IMEI1: 867251056225601; số IMEI2: 867251056225619. Điện thoại đã qua sử dụng, KH4 kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là điện thoại Hồ L3 khai sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MH1 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MH1 và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH1.

[7] Trong vụ án này có đối tượng bán ma túy cho Hồ L3, Hồ L3 khai mua ma túy của Cao Xuân Phú, trú tại Bản Bãi Dinh, xã DH, huyện MH1. Tuy nhiên kết quả khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Cao Xuân Phú KH4 thu giữ được ma túy, Cao Xuân Phú khai KH4 bán ma túy cho Hồ L3, ngoài ra KH4 có tài liệu chứng cứ nào khác nên KH4 có căn cứ kết luận Cao Xuân Phú có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hồ L3.

Đối với Hồ Q là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với các bị cáo Hồ M, Hồ L3, Hồ H4, Hồ T2, Hồ Ph5. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MH1 đã chuyển xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hồ M, Hồ T2, Hồ L3, Hồ H4, Hồ Ph5 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ M, Hồ T2, Hồ L3, Hồ H4 phạm tội: “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Hồ Ph5 phạm tội: “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ M 27 (hai mươi bảy) tháng tù

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Hồ M 12 (mười hai) tháng tù

Áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” buộc bị cáo Hồ M phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ M 45 ngày theo quyết Đ1 của Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ T2 24 (hai mươi bốn) tháng tù

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Hồ T2 12 (mười hai) tháng tù

Áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 24 (Hai tư) tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” buộc bị cáo Hồ T2 phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 29/3/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ T2 45 ngày theo quyết Đ1 của Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ L3 27 (hai mươi bảy) tháng tù

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Hồ L3 12 (mười hai) tháng tù

Áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” buộc bị cáo Hồ L3 phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ L3 45 ngày theo quyết Đ1 của Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ H4 24 (hai mươi bốn) tháng tù

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Hồ H4 12 (mười hai) tháng tù

Áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 24 (Hai tư) tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” buộc bị cáo Hồ H4 phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 29/3/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ H4 45 ngày theo quyết Đ1 của Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Ph5 24 (hai mươi bốn) tháng tù

Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 09/5/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Ph5 45 ngày theo quyết Đ1 của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy sau giám Đ1 và toàn bộ bao gói được bỏ trong một phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “65/KL – KTHS” được niêm phong bằng các chữ ký của ông Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Nguyễn Ngọc Sơn, Võ Văn Tùng và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; 02 mảnh giấy bạc màu vàng nhạt được dùng để gói ma túy;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công:

01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh nhạt, bên trong gắn sim số 0829400257; số IMEI1: 867251056225601; số IMEI2: 867251056225619. Điện thoại đã qua sử dụng, KH4 kiểm tra chất lượng bên trong.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MH1 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MH1 và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH1.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy Đ1 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Hồ M, Hồ T2, Hồ L3, Hồ H4, Hồ Ph5 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/8/2023) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Các bị cáo;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Quốc Hoàn